

Bản án số: 138/2017/HS-ST
Ngày 22-9-2017.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TÂY NINH, TỈNH TÂY NINH.

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thùy Trang.

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông Dương Văn Quân;

2/ Ông Lê Tấn Phát.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thái Thanh Thủy là Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện VKSND thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa: Ông Phạm Thanh Giúp, Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 9 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 141/2017/TLST-HS ngày 31 tháng 8 năm 2017, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 137/2017/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 9 năm 2017 đối với bị cáo:

Trần Văn E; Tên gọi khác: Tuấn A; Sinh năm: 1980, tại: Tỉnh Tây Ninh; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và cư trú hiện nay: ấp C, xã TP, huyện TB, tỉnh Tây Ninh; Số CMND/hộ chiếu: 072080001492; Nghề nghiệp: Tài xế; Trình độ học vấn: 10/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Cao đài; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Trần Văn S, sinh năm 1952; và bà Hồ Thị N, sinh năm 1953; Anh, chị em ruột: 05 người; Vợ: Ngô Thị Hồng N, sinh năm 1984; con: Có 01 người, sinh năm 2016; Tiền án, tiền sự: Không có.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 28/7/2017 đến ngày 31/8/2017 được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn cho gia đình bảo lãnh. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Ông Nguyễn Văn S, sinh năm 1967; Địa chỉ: Ấp TTA, xã TH, huyện TC, tỉnh Tây Ninh (đã chết)

Người đại diện hợp pháp của bị hại:

1. Bà Trần Thị T, sinh năm 1960; Có mặt
2. Anh Nguyễn Minh H, sinh năm 1985; Có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt
3. Anh Nguyễn Thanh T, sinh năm 1990; Có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt
4. Anh Nguyễn Văn N, sinh năm 1991; Có mặt.

Cùng địa chỉ: Ấp TTA, xã TH, huyện TC, tỉnh Tây Ninh.

Bị đơn dân sự: Công ty Trách nhiệm hữu hạn TT (Công ty TNHH TT);

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Văn T, chức vụ: Giám đốc.

Địa chỉ: Xã TT, huyện TB, tỉnh Tây Ninh. Có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 20 giờ ngày 30 tháng 6 năm 2017, Trần Văn E là tài xế lái xe Container đầu kéo biển số 70K-2314 kéo rơ moóc biển số 70R-009.40 cho Công ty TNHH TT tại xã TT, huyện TB, tỉnh Tây Ninh chở mủ cao su từ nhà máy mủ NT, huyện TB, tỉnh Tây Ninh về Thành phố Hồ Chí Minh. Đến khoảng 20 giờ 30 phút cùng ngày, E dừng xe không đúng quy định tại biển báo đường cong gần trụ điện số 144 trên đường 785 thuộc địa phận ấp TB, xã TT, thành phố TN, tỉnh Tây Ninh vào quán TN1 mua cà phê đem theo để uống. Lúc này ông Nguyễn Văn S, sinh năm 1967, ngụ ấp TTA, xã TH, huyện TC, tỉnh Tây Ninh điều khiển xe mô tô biển số 70K1-016.00 đi trên đường 785 từ hướng huyện TC, tỉnh Tây Ninh về thành phố TN, tỉnh Tây Ninh đụng vào phía sau rơ moóc làm xe và người ngã xuống đường. Tai nạn xảy ra, ông S bị thương nặng được người nhà đưa đến Bệnh viện Đa khoa Tây Ninh cấp cứu thì tử vong.

* Kết luận giám định số 105/GTR.2017 ngày 05-7-2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an Tây Ninh, kết luận: Mẫu máu của ông Nguyễn Văn S có nồng độ cồn trong máu là 315,199 mg/100 ml máu.

* Kết luận giám định số 96/GTR.2017 ngày 07-7-2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an Tây Ninh, kết luận: Ông Nguyễn Văn S tử vong do chấn thương kín vùng ngực, bụng làm gãy xương sườn, dập rách phổi, vỡ gan.

* Kết quả xét nghiệm nồng độ cồn trong máu ngày 30-6-2017 của Bệnh viện Đa Khoa Tây Ninh đối với Trần Văn E là âm tính.

* Thông báo kết quả kiểm tra an toàn kỹ thuật, kết luận: Xe ô tô biển số 70K-2314 không đảm bảo an toàn kỹ thuật (do đèn chiếu xa bên phải không sáng khi bật công tắc).

* Kết quả thu giữ và xử lý vật chứng: 01 giấy chứng nhận đăng ký và 01 xe mô tô biển số 70K1-016.00 trả lại cho anh Nguyễn Văn N đại diện hợp pháp của bị hại; 01 xe ô tô đầu kéo biển số 70K-2314 kéo rơ moóc biển số 70R-009.40 và các giấy tờ của xe trả lại cho Công ty trách nhiệm hữu hạn TT; 01 giấy phép lái xe hạng FC và 01 căn cước Công dân mang tên Trần Văn E chuyển Chi cục thi hành án dân sự thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh. (Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 31 tháng 8 năm 2017).

* Về trách nhiệm dân sự: Công ty TNHH TT đã bồi thường thiệt hại do tính mạng bị xâm phạm cho gia đình bị hại Nguyễn Văn S bao gồm tất cả các khoản là 50.000.000 đồng, ngoài ra gia đình bị hại không yêu cầu gì khác.

Tại bản cáo trạng số: 95/QĐ-KSĐT ngày 31-8-2017 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh truy tố bị cáo Trần Văn E về tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ”, tội phạm và hình phạt được quy định tại Khoản 1 Điều 202 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Kiểm sát viên phân tích tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo và giữ nguyên quyết định truy tố về tội danh mà Viện kiểm sát đã truy tố;

Đề nghị áp dụng Khoản 1 Điều 202; Điểm b, p Khoản 1, 2 Điều 46 Điều 60 của Bộ luật Hình sự năm 1999, xử phạt bị cáo từ 09 đến 12 tháng tù cho hưởng án treo và áp dụng thời gian thử thách theo quy định.

Về biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 76 của Bộ luật Tố tụng hình sự đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, quyết định áp dụng về xử lý vật chứng và các nội dung khác liên quan đến việc giải quyết vụ án.

Tại phiên tòa, bị cáo Trần Văn E thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và không tranh luận với Kiểm sát viên; Bị cáo nói lời nói sau cùng xin lỗi gia đình bị hại và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện gia đình bị hại S có đơn xin bãi nại trách nhiệm hình sự cho bị cáo, không yêu cầu bị cáo bồi thường thêm khoản tiền nào khác và không có ý kiến tranh luận.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Tây Ninh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tây Ninh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, đại diện gia đình bị hại, bị đơn dân sự không ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo thể hiện: Vào khoảng 20 giờ 30 phút ngày 30 tháng 6 năm 2017, tại biển báo đường cong nguy hiểm gần trụ điện số 144 trên đường 785 thuộc địa phận ấp TĐ, xã TT, thành phố TN, tỉnh Tây Ninh, Trần Văn E dừng xe Container đầu kéo biển số 70K-2314 kéo rơ moóc biển số 70R-009.40 không đúng quy định làm ông Nguyễn Văn S điều khiển xe mô tô biển số 70K1-016.00 đụng vào phía sau rơ moóc. Té xuống đường được đưa đi Bệnh viện Đa khoa Tây Ninh cấp cứu thì tử vong.

Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa hôm nay và các lời khai tại cơ quan điều tra cùng sơ đồ hiện trường vụ tai nạn giao thông, biên bản khám nghiệm hiện trường, các bản ảnh như: Khám nghiệm hiện trường; Xem xét dấu vết thân thể; Khám nghiệm tử thi; Xem xét trên phương tiện liên quan đến tai nạn giao

thông, Kết luận giám định số 96/GTR.2017 ngày 07-7-2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh, kết luận: Ông Nguyễn Văn S tử vong do chấn thương kín vùng ngực, bụng làm gãy xương sườn, dập rách phổi, vỡ gan và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận bị cáo Trần Văn E khi tham gia giao thông đến đoạn đường vắng, trời tối đã dừng đỗ xe tại biển báo đường cong nguy hiểm gần trụ điện số 144 trên đường 785 đã vi phạm vào Điểm b Khoản 4 Điều 18 Luật Giao thông đường bộ gây hậu quả ông S bị té và tử vong. Hành vi trên cấu thành tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ” tội phạm và hình phạt được quy định tại Khoản 1 Điều 202 của Bộ luật Hình sự.

[3] Vụ án mang tính chất nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm an toàn, sự hoạt động bình thường của phương tiện giao thông đường bộ, đồng thời xâm phạm Luật giao thông đường bộ dẫn đến thiệt hại về tính mạng của bị hại gây mất an ninh trật tự tại địa phương. Do chủ quan, khi bị cáo đỗ xe không quan sát biển báo nguy hiểm đường cong không được dừng, đỗ làm cho ông S chạy xe không quan sát đã đâm thẳng vào đuôi xe té xuống đường và tử vong. Vì vậy, lỗi một phần do bị cáo gây ra nên cần thiết xử phạt bị cáo mức án tương xứng nhằm đạt được mục đích giáo dục riêng và phòng ngừa chung cho xã hội.

Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt có xem xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành thật khai báo, ăn năn hối cải, đã khắc phục toàn bộ hậu quả cho gia đình bị hại, đồng thời có một phần lỗi của bị hại với kết quả giám định mẫu có nồng độ cồn trong máu là 315,199 mg/100 ml máu vượt mức cho phép, gia đình bị hại có đơn bãi nại cho bị cáo. Bản thân bị cáo hoàn thành nghĩa vụ quân sự từ tháng 3 năm 1999 đến tháng 02 năm 2001, bị cáo là lao động chính trong gia đình, có con nhỏ và vợ đang mang thai. Đây là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại Điểm b, p Khoản 1 và Khoản 2 Điều 46 của Bộ luật hình sự.

Với nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nêu trên, bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Xét thấy bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, có nơi cư trú cụ thể, rõ ràng, có khả năng tự cải tạo nên không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà cần áp dụng Điều 60 của Bộ luật Hình sự và Nghị quyết số 01/2013/NQ-HĐTP ngày 06-11-2013 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao cho bị cáo hưởng án treo, đồng thời ấn định thời gian thử thách đối với bị cáo cũng đủ răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung, thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật.

[4] Về xử lý vật chứng:

+ 01 giấy chứng nhận đăng ký và 01 xe mô tô biển số 70K1-016.00 trả lại cho anh Nguyễn Văn N đại diện hợp pháp của bị hại; 01 xe ô tô đầu kéo biển số 70K- 2314 kéo rơ moóc biển số 70R-009.40 và các giấy tờ của xe trả lại cho Công ty TNHH TT đúng quy định Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự, nên Hội đồng xét xử không đặt ra giải quyết.

+ 01 (Một) giấy phép lái xe hạng FC và 01 (một) căn cước Công dân mang tên Trần Văn E là giấy tờ cá nhân của bị cáo, không liên quan đến việc

phạm tội; căn cứ vào Điều 76 của Bộ luật Tố tụng hình sự cần tuyên trả cho bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Công ty TNHH TT đã bồi thường thiệt hại do tính mạng bị xâm phạm cho gia đình bị hại Nguyễn Văn S bao gồm tất cả các khoản là 50.000.000 đồng, ngoài ra gia đình bị hại không yêu cầu gì khác. Ghi nhận Công ty TNHH TT không yêu cầu bị cáo E trả lại số tiền đã giao cho bị cáo bồi thường cho gia đình bị hại.

[6] Trong phần luận tội, đại diện Viện Kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điều luật, xác định tội danh, đề nghị trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng là có căn cứ, phù hợp với quy định pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 98 và Điều 99 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo **Trần Văn E** phạm tội “*Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ*”.

Áp dụng Khoản 1 Điều 202; Điểm b, p Khoản 1, Khoản 2 Điều 46; Điều 60 của Bộ luật Hình sự;

- Xử phạt: Bị cáo Trần Văn E 09 (Chín) tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 18 tháng (mười tám tháng) tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Trần Văn E cho Ủy ban nhân dân xã TP, huyện TB, tỉnh Tây Ninh giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp bị cáo Trần Văn E thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

2. Các biện pháp tư pháp:

* Về trách nhiệm dân sự:

Ghi nhận gia đình bị hại Nguyễn Văn S không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm.

Ghi nhận Công ty TNHH TT không yêu cầu bị cáo Trần Văn E trả lại số tiền 50.000.000 đồng đã ứng cho bị cáo bồi thường cho gia đình bị hại S.

* Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 76 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

- Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh có trách nhiệm trả cho bị cáo Trần Văn E 01 giấy phép lái xe hạng FC số 720093007251 do Sở Giao thông vận tải Tây Ninh cấp ngày 02-11-2016 và 01 (một) căn cước Công dân mang tên Trần Văn E số: 072080001492 do Cục ĐKQL Cư trú và DLQG về dân cư cấp ngày 01-8-2016. (Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 31 tháng 8 năm 2017).

3. Án phí:

Bị cáo Trần Văn E phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người đại diện hợp pháp của người bị hại có mặt có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Riêng người đại diện hợp pháp của người bị hại, bị đơn dân sự vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày Tòa án niêm yết bản án tại UBND xã (phường) nơi cư trú.

Nơi nhận:

- Phòng KTNV-TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND TPTN;
- Đội ĐTTP về TTATXH;
- Đội PV 27;
- Chi cục THADS TPTN;
- THAHS;
- UBND xã TP, huyện TB, tỉnh Tây Ninh;
- Bị cáo;
- Những người TGGT khác;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu tập án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Nguyễn Thị Thùy Trang

Nơi nhận:

- Phòng KTNV-TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND TPTN;
- Đội ĐTTP về TTATXH;
- Đội PV 27;
- Chi cục THADS TPTN;
- THAHS;
- UBND xã Tân Phong, huyện Tân Biên tỉnh Tây Ninh;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- Bị cáo;
- Những người TGT khác;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu tập án.

Nguyễn Thị Thùy Trang